TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 149/2019/ QĐST - HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 28 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 115/2019/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Như Q – Sinh năm 1992
Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, phố V, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ
Chỗ ở hiện nay: SN 24, Ngõ 116, xã C N 2, quận Bắc T L, thành phố Hà Nội.
Bị đơn: Anh Đỗ Việt A – Sinh năm 1991
Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, phố V, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ
Chỗ ở hiện nay: Xóm Ch, xã S H, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mai Thị Như Q và anh Đỗ Việt A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Mai Thị Như Q và anh Đỗ Việt A đều thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Tùng A – Sinh ngày 27/12/2016. Nay ly hôn hai bên đều tự nguyện thỏa thuận: Giao cho chị Q được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Tùng A – Sinh ngày 27/12/2016 kể từ tháng 8 năm 2019 đến khi cháu Đỗ Tùng A thành niên. Anh Đỗ Việt A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Q mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2019 đến khi cháu Đỗ Tùng A thành niên, lao động tự lực được. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Mai Thị

Như Q và anh Đỗ Việt A đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị Như Q tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Đỗ Việt A số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận chị Q đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0001728 ngày 07/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 – Luật thi hành án dân sự. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND TT. Thanh Sơn
- L- u HSVA.

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa